

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYỀN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 80/2019/HS -ST
Ngày 29 - 11 - 2019

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lã Phi Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Quang Huy và ông Vũ Minh Đoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Thanh Hải - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2019/TLST - HS ngày 06/11/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2019/QĐXXST - HS ngày 14/11/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 77/2019/HSST – QĐ ngày 27/11/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn B, sinh năm 1989, tại Hà Nội; nơi ĐKKHKT: Thôn Bái Đô, xã Th, huyện X, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Th; có vợ Phạm Thị Th và có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 34/2014/HS – ST ngày 27/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án; bị tạm giữ, tạm giam ngày 11/7/2019. Có mặt.

2. Phạm Văn T, sinh năm 1993, tại Hà Nội; nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã Th, huyện X, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị O; có vợ Nguyễn Thị L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam ngày 10/9/2019. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn B: Ông Nguyễn Anh T, Luật Sư Công ty Luật TNHH Hồng Dương thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội. Có gửi bản bào chữa và có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Bị hại: Anh Lại Trường G, sinh năm 1981

Trú tại: Thôn Ng, xã Th, huyện X, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Minh L và ông Nguyễn Trung T, Luật sư Công ty luật trách nhiệm hữu hạn DRAGON, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội. Ông T có mặt; ông L vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm, sinh năm 1984.

HKTT: Thôn Đ, xã Th, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam số 2 Công an Thành phố Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1991

Trú tại: Thôn Đ, xã Th, huyện X, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

3. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1993

Trú tại: Thôn Đ, xã Th, huyện X, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biết tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 22/12/2017, tại quán ăn của anh Lại Văn D, sinh năm 1991, ở thôn g Ng, xã Th, huyện X, Thành phố Hà Nội xảy ra xô xát giữa hai nhóm thanh niên; Một nhóm gồm Lại Trường Gg và Nguyễn Văn T với một nhóm khác gồm: Nguyễn Văn H, Phạm Văn G, Phạm Văn T, Nguyễn Văn B, Nguyễn Công Đ. Vụ việc xô xát trên được mọi người can ngăn, nên hai nhóm giải tán, anh Lại Trường G đi về nhà ở thôn Hoàng Nguyên, xã Tri Thủy. Một lúc sau thì Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn B và Phạm Văn T đến nhà anh Giang, khi đi H mang theo 01 con dao (loại dao bầu), T cầm theo 01 tuýt sắt dài khoảng 0,8m. Khi đi đến đầu ngõ nhà anh G, thì T bị một người giữ lại, giằng thanh tuýt sắt và vút ở bãi đất trống ở đầu ngõ nhà anh G. Tại đầu ngõ nhà anh G thì H, T, B chửi bới anh G. Sau đó Tuấn xông vào trong nhà anh Giang thì mọi người can ngăn đẩy ra ngoài. Anh G thấy H, B, T đứng ở đầu ngõ chửi bới và xông vào nhà mình, nên đã lấy một chiếc cuốc cán tre, lưỡi sắt, hai tay cầm cuốc đứng ở cửa nhà. Lúc này H chạy từ đầu ngõ tay phải cầm dao lao vào đánh anh G, anh G cầm cuốc giơ lên bổ một nhát theo hướng từ trên xuống dưới về phía H, H liền nhảy né sang một bên và tránh được, B, T lao vào đánh anh G, anh Giang quay người bỏ chạy vào trong nhà, H đuổi theo anh G, tay phải cầm dao đâm một nhát trúng phần lưng của anh G, khiến anh G ngã ra bậc lên xuống nhà, ngay sau đó Phạm Văn T, Nguyễn Văn B và một số đối tượng khác xông đánh anh Giang. Thấy chồng bị đánh thì chị Lại Thị H cùng với anh Lại Văn M, anh Ngô Văn Th vào can ngăn, trong quá trình can ngăn thì chị Hòa bị một vết thương rách da ở cổ tay trái. Khi được mọi người can ngăn thì H, T, B và một số thanh niên đi cùng không đánh anh G nữa và bỏ đi. Trên đường về thì H đã vút con dao đã sử dụng đâm anh G xuống đất gần vệ tường ở khu vườn cạnh ngõ đi nhà anh Giang. Sau đó anh G được gia đình đưa đến Phòng khám đa khoa Tri Thủy sơ cứu và được chuyển lên Bệnh viện đa khoa Nông nghiệp điều trị đến ngày 02/01/2018 thì ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1036/C54 – TT1 ngày 07/3/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

Kết quả chính: Căn cứ kết quả nghiên cứu hồ sơ, khám giám định, khám chuyên khoa và các xét nghiệm, xác định anh Lại Trường G bị chấn thương ngực kín, vết thương vùng thái dương đỉnh phải, vết thương ngang mức gai sau D3, D4 đã điều trị, hiện tại để lại các thương tích và di chứng sau:

- Sẹo vết thương vùng thái dương đỉnh phải, không ảnh hưởng chức năng.
- Sẹo vết thương ngang mức các gai sau D3, D4, không ảnh hưởng chức năng.
- Sẹo dẫn lưu vùng lưng trái.
- Tràn dịch khoang màng phổi trái không để lại di chứng.
- Gãy cung bên các xương sườn VI, VII, VIII bên phải, can tốt.
- Ổ tổn thương nhu mô phổi sát thành ngực, ngang mức các xương sườn gãy, thuộc thùy dưới phổi phải đã sơ hóa.

Kết luận:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể

Đối chiếu bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT – BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của từng thương tích như sau:

- Sẹo vết thương vùng thái dương đỉnh phải: 02% (Mục 1, phần I, Chương 9).
- Sẹo vết thương ngang mức các gai sau D3, D4: 02% (Mục 1, phần I, Chương 9).
- Sẹo dẫn lưu vùng lưng trái: 01% (Mục 1, phần I, Chương 9).
- Tràn dịch khoang màng phổi trái không để lại di chứng: 03% (Mục 1, phần III, Chương 4).
- Gãy cung bên các xương sườn VI, VII, VIII bên phải, can tốt: 06% (Mục 5, phần II, Chương 4).
- Ổ tổn thương nhu mô phổi thùy dưới phổi phải: 06% (Mục 1, phần IV, Chương 4).

Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể quy định tại Thông tư số 20/2014/TT – BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Lại Trường Giang tại thời điểm giám định là: 19% (*Mười chín phần trăm*).

Cơ chế hình thành thương tích:

- Sẹo vùng thái dương đỉnh phải do vật có tiết diện nhỏ gây lên.
- Sẹo ngang mức các gai sau D3, D4 do vật sắt gây nên.
- Chấn thương ngực kín, tràn dịch màng phổi trái, gãy cung bên xương sườn VI, VII, VIII bên phải, tổn thương nhu mô phổi phải do vật tày gây lên.

Ngày 11/7/2019 Nguyễn Văn B đến Công an thị trấn Thường Tín, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội đầu thú.

Ngày 10/9/2019 Phạm Văn T đến Công an phường Hàng Bộ quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội đầu thú.

Tại bản cáo trạng số 73/CT - VKS ngày 31/10/2019 của VKSND huyện Phú Xuyên đã truy tố Nguyễn Văn B, Phạm Văn T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS.

Quá trình tố tụng vợ bị cáo Phạm Văn T là chị Nguyễn Thị L có nhờ ông Phạm Tuấn A, Luật sư Văn phòng Luật sư Trí Đức, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội làm người bào chữa cho bị cáo T. Tuy nhiên tại đơn đề nghị ngày 18/11/2019 và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo T và chị Nguyễn Thị L vẫn từ chối ông Phạm Tuấn A làm người bào chữa cho bị cáo T, nên Tòa án không đưa ông Phạm Tuấn A tham gia tố tụng trong vụ án.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn B đồng ý để người bào chữa ông Nguyễn Anh T, Luật Sư Công ty Luật TNHH Hồng Dương thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội gửi bản bào chữa cho Tòa án và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị cáo B, T đều trình bày: Do xô xát tại quán ăn của anh Lại Văn D, nên các bị cáo đi cùng với Nguyễn Văn H đến nhà anh Lại Trường G, tại nhà anh Gg các bị cáo có dùng chân, tay, đấm, đá vào người anh G; sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã ra đầu thú, khai nhận về hành vi phạm tội của mình; tác động tới gia đình bị cáo và bảo gia đình bị cáo đến nhà anh G xin lỗi và bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

Bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích của người bị hại đều trình bày: Sau khi sự việc xảy ra gia đình bị cáo B, T đã đến xin lỗi và mỗi gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại 30.000.000 đồng, tại phiên tòa hôm nay về trách nhiệm dân sự anh G không yêu cầu bị cáo nào phải bồi thường thêm một khoản nào khác; về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Bình, bị cáo Tuấn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (chị Th, chị L) đều trình bày: Sau khi sự việc xảy ra bị cáo B, bị cáo T đều tác động đến gia đình bảo gia đình đến nhà anh G xin lỗi và bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả. Gia đình đã đến gia đình anh G nhiều lần xin lỗi và thỏa thuận bồi thường thiệt hại, nhưng do anh G yêu cầu mức bồi thường quá cao, nên mỗi gia đình đã tự nguyện nộp 15.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên để bồi thường cho anh G. Tuy nhiên trước khi xét xử gia đình bị cáo B và bị cáo T với anh G đã thỏa thuận được với nhau về phần bồi thường, mỗi gia đình bồi thường cho anh Giang 30.000.000 đồng (đã bồi thường), nên chị Th, chị L đề nghị Tòa án trả lại số tiền mà chị Th, chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự (áp dụng thêm điểm h Điều 52, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bình): Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 15 đến 18 tháng tù và tổng hợp hình phạt 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc”, tại bản án số 34/2014/HSST ngày 27/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội; Phạm Văn T từ 12 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự : Các bị cáo đã bồi thường theo thỏa thuận cho bị hại, nên không đề nghị Tòa án giải quyết; trả lại cho chị Th, chị L số tiền đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

Ngoài ra còn đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho các bị cáo với mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào không gian, thời gian, điều kiện, hoàn cảnh, nguyên nhân, diễn biến hành vi; căn cứ lời khai nhận của bị cáo, lời khai của bị hại, những người làm chứng, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định pháp y thương tích và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thì có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 20 giờ 15 phút ngày 22/12/2017, tại nhà anh Lại Trường G, ở thôn Hoàng Nguyên, xã Tri Thủy, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn Hưng có cầm một con dao (loại dao bầu) đâm một nhát vào người anh Giang; Nguyễn Văn B, Phạm Văn T có dùng chân, tay, đấm, đá vào người anh Giang gây thương tích cho anh G 19%, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên truy tố bị cáo B, T ra trước tòa để xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của BLHS là có căn cứ đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi không chỉ trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác mà còn làm mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang tư tưởng trong quần chúng nhân dân, đòi hỏi phải xử phạt bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức hình phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Nguyễn Văn H là người có vai trò chính trong vụ án, thương tích của anh G, chính là do H gây ra, còn Nguyễn Văn B, Phạm Văn T chỉ là người giúp sức, có vai trò thứ yếu, nên vai trò của B, Tuấn thấp hơn so với H.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Văn B, Phạm Văn T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội ra đầu thú, tác động tới gia đình các bị cáo

và bảo gia đình các bị cáo đến nhà anh G xin lỗi và tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Giang để khắc phục hậu quả, phía bị hại đề nghị cho các bị cáo với mức hình phạt nhẹ nhất; là tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự mà giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Do bị cáo Nguyễn Văn B chưa chấp hành xong hình phạt tù có điều kiện của bản án trước, nay lại phạm tội do cố ý, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm được quy tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS và buộc bị cáo Bình phải chấp hành hình phạt lần này với hình phạt tù của bản án trước đó.

Do các bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 51; 02 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 của BLHS, nên áp dụng Điều 54 của BLHS giảm nhẹ dưới mức thấp của khung hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ các quy định của pháp luật dân sự, căn cứ vào hóa đơn chứng từ thực tế do anh Lại Trường G cung cấp, căn cứ vào mức sống và sinh hoạt tại địa phương, Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận các khoản phải bồi thường cho anh Lại Trường Giang:

- Khoản tiền thuê xe đi và về bệnh viện: 2.500.000 đồng
- Chi phí cấp cứu, điều trị: 16.084.000 đồng
- Thu nhập bị mất trong thời gian nằm viện và điều trị: 250.000đồng/ngày x 11 ngày = 2.750.000 đồng
- Bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 15.000.000 đồng
- Tổn thất tinh thần 14 lần mức lương cơ sở x 1.490.000 đồng = 20.086.000 đồng
- Thu nhập thực tế bị mất của một người chăm sóc: 250.000đồng/ngày x 11 ngày = 2.750.000 đồng

Tổng cộng là 59.170.000 đồng (*Năm mươi chín triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Buộc Nguyễn Văn Hưng, Nguyễn Văn Bình, Phạm Văn Tuấn phải liên đới bồi thường cho anh Lại Trường Giang 59.170.000 đồng (*Năm mươi chín triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng*).

Ghi nhận sự tự nguyện của Nguyễn Văn H bồi thường cho anh Lại Trường Giang 60.000.000 đồng (đã bồi thường).

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phạm Thị Th (vợ bị cáo Bình), chị Nguyễn Thị Lệ (vợ bị cáo T) mỗi người bồi thường cho anh Lại Trường G 30.000.000 đồng (đã bồi thường).

Đối với số tiền 15.000.000 đồng của chị Phạm Thị Th, chị Nguyễn Thị L nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên để bồi thường cho anh bị hại. Tuy nhiên giữa bị hại và gia đình bị cáo B, bị cáo T đã thỏa thuận bồi thường dân sự đã xong, nên trả lại số tiền đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên cho chị Th, chị L.

Đối với Nguyễn Văn H cùng tham gia đánh anh Lại Trường G với Nguyễn Văn B, Phạm Văn T cũng như vật chứng của vụ án đã được Tòa án

nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 20/2019/HS – ST ngày 14/ 6/ 2019, nên không xét trong vụ án này.

Đối với Vũ Văn Đ (tức Ch) và Nguyễn Công Đ có mặt tại hiện trường, Cơ quan đã triệu tập nhiều lần nhưng Đ và Ch không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án liên quan đến hành vi của Đ, Đ. Tòa không xét.

Đối với anh Lại Trường G có hành vi dùng cuộc bỏ về phía Nguyễn Văn H, nhưng chưa gây thương tích gì, Cơ quan điều tra chưa đặt vấn đề xử lý, Viện kiểm sát không đề nghị, nên Tòa không xét.

Đối với thương tích của Phạm Văn T ở tay, do thương tích không đáng kể, Tuần từ trôi giám định, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này, nên Tòa không xét.

Đối với thương tích của chị Lại Thị H (vợ anh G), do thương tích không đáng kể, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này, nên Tòa không xét.

Ngoài ra buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn B, Phạm Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h Điều 52; Điều 54 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Bình 15 (*Mười lăm*) tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù về tội “Đánh bạc”, tại bản án số 34/2014/HSST ngày 27/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 39 (*Ba mươi chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2019.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Văn Tuấn 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/9/2019.

3. Trả lại cho chị Phạm Thị Th, chị Nguyễn Thị L mỗi người 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*), đã nộp tại biên lai thu tiền: Số AD/2010/0001541 ngày 19/11/2019, số AD/2010/0001542 ngày 19/11/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn B, Phạm Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư

trú.

Nơi nhận;

- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ tư pháp;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- UBND xã Tri Thủy;
- Bị cáo ;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

(Đã ký)

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

